TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 249/2024/HNGĐ-ST
Ngày 19 tháng 9 năm 2024
"V/v xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Kha
Ông Võ Thanh Liêm

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Xuân Thùy Dương– Là thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 431/2024/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 271/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn*: Chị Tống Như Y; Sinh năm: 1998 (có mặt) ;

Địa chỉ cư trú: Số , đường Quang Tr, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

**Bị đơn*: Anh Lê M; Sinh năm: 1993 (vắng mặt);

Địa chỉ cư trú: Số , đường Quang Tr, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Chị Tống Như Y trình bày tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa như sau:*

- Về hôn nhân: Chị Tống Như Y sống chung với anh Lê M có đăng ký kết hôn ngày 01/3/2021, tại Ủy ban nhân dân xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống giữa vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bất đồng quan điểm, do anh M không chăm lo cuộc sống gia đình, mâu thuẫn kéo dài không khắc phục được. Mặc dù gia đình hai bên có hàn gắn nhưng không thành, hiện tại vợ, chồng không sống chung từ 02 tháng nay. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, nguyên nhân mâu thuẫn trầm trọng. Nay chị Y xin ly hôn với anh Lê M.

- Về con chung: Không có;

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Y khai không có nợ ai và không ai nợ lại.

** Anh Lê M:*

Đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Lê M không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa xét xử. Tòa án căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Quan hệ tranh chấp: Về nội dung các đương sự tranh chấp được xác định là ly hôn.

[3] Về hôn nhân: Chị Tống Như Y với anh Lê M có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên mối quan hệ hôn nhân của anh, chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Lời trình bày của chị Y tại phiên tòa do vợ, chồng sống không hợp nhau có nhiều mâu thuẫn, hiện tại anh, chị không còn yêu thương nhau, cả hai không ai quan tâm đến ai, cuộc sống riêng mỗi người tự định đoạt, chị xác định cũng không còn tình cảm với anh M. Nếu Toà án không chấp nhận yêu cầu của chị Y, thì chị cũng không về chung sống với anh M, xét thấy tình cảm vợ chồng của anh, chị đã không còn, thì không ai có ý thức để xây dựng một gia đình chung cho nhau, nguyên nhân mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Đồng thời, anh M không đến Tòa án trình bày ý kiến về việc ly hôn của chị Y cho thấy anh M không có thiện chí hàn gắn vợ, chồng. Do đó, có cơ sở chấp nhận lời trình bày và yêu cầu của chị Tống Như Y về việc ly hôn với anh Lê M.

[4] Về con chung: Không có;

[5] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về nợ chung: Chị Y khai không có nợ ai và không ai nợ lại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 28, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/20016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Tống Như Y về việc xin ly hôn với anh Lê M.

- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không có; không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.

2. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Chị Tống Như Y phải nộp số tiền 300.000 đồng, ngày 19/7/2024, chị Y đã dự nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0009089 được giữ y, sung vào công quỹ Nhà nước.

Chị Tống Như Y có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Lê M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Thắm

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- UBND xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau;
- Lưu Toà án Tp Cà Mau.